TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI ĐÀ NẴNG**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 80/2019/QĐ-DSPT	*Đà Nẵng, ngày 09 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với Hội đồng tham gia phiên họp phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Đặng Kim Nhân.

Các Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Thông và ông Mai Xuân Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Dung - Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 04/2019/QĐST-DS ngày 05/4/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 214, Điều 215 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 08/2018/TLST-DS ngày 06/3/2018 về *"Tranh chấp về thừa kế tài sản"*, giữa các đương sự (Tòa án không báo gọi đương sự):

1. Nguyên đơn: Bà Phan Thị B, sinh năm 1964; trú tại: Nhà số 12, ngõ 7 Kiệt 130 T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Đồng bị đơn:

2.1. Ông Phan Văn X, sinh năm 1965; trú tại: tỉnh Thừa Thiên Huế.

2.2. Ông Phan Văn H, sinh năm 1976; trú tại phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ủy ban nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

3.2. Cụ Dương Thị H1, sinh năm 1937; trú tại: phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3.3. Anh Phan Văn L, sinh năm 1980;

3.4. Anh Phan Văn Đ, sinh năm 1983;

3.5. Anh Phan Văn T, sinh năm 1987;

Cụ H1, anh L, anh Đ và anh T cùng trú tại: thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3.6. Chị Phan Thị Bảo V, sinh năm 1990; trú tại; thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3.7. Chị Phan Thị Bảo L, sinh năm 1992; trú tại: Osakashi Chuoku Kawaraya-cho 2-12-15 Natsuya randinh uii 602, Japan.

Ngày 22/4/2019 và ngày 02/5/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

nhận được đơn kháng cáo và đơn kháng cáo bổ sung của nguyên đơn là bà Phan Thị B. Ngày 17/4/2019 và ngày 03/5/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được đơn kháng cáo và đơn kháng cáo bổ sung của bị đơn là ông Phan Văn H. Ngày 17/4/2019 và ngày 03/5/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được đơn kháng cáo và đơn kháng cáo bổ sung của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cụ Dương Thị H1. Nội dung đơn kháng cáo và đơn kháng cáo bổ sung thì bà B, ông H, cụ H1 không đồng ý với việc Tòa án tỉnh Thừa Thiên Huế tạm đình chỉ việc giải quyết vụ án vì: *(i).* Thông báo của UBND thị xã H (về chủ trương, chính sách khi Nhà nước thu hồi đất cho các hộ dân có đất sẽ bị thu hồi) chưa phải là quyết định hành chính nên chưa phát sinh hiệu lực nên Tòa án căn cứ Thông báo này mà tạm đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng; *(ii).* Khi có quyết định chính thức về thu hồi đất mà nếu đất do bị đơn là ông Phan Văn X, ông Phan Văn H quản lý có bị thu hồi thì cũng khong ảnh hưởng đến việc chia thừa kế vì việc chia hiện vật sẽ được phân chia sau khi trừ đi diện tích đất bị thu hồi.

XÉT THẤY:

[1]. Tại Đơn khởi kiện đề ngày 08/12/2016, nguyên đơn là bà Phan Thị B khởi kiện đối với 02 bị đơn là ông Phan Văn X và ông Phan Văn H 02 yêu cầu Tòa án chia thừa kế di sản do cha (cụ Phan Văn D chết để lại, cụ D có vợ là cụ Dương Thị H1) là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền thửa đất 45-1 và thửa 45-2, tờ bản đồ số 38, tại tổ 17, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, hiện do ông Phan Văn X và ông Phan Văn H (là 2 trong 4 người con của vợ chồng cụ D, cụ H1) quản lý, sử dụng. Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế thụ lý vụ án số 01/2017/TLST-DS ngày 11/01/2017; sau đó, Tòa án nhân dân thị xã H chuyển thẩm quyền nên Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế thụ lý sơ thẩm vụ án dân sự số 08/2018/TLST-DS ngày 06/3/2018, thụ lý bổ sung số 194/TB-TLVA ngày 14/8/2018.

[2]. Ngày 01/4/2019, chị Trần Thị Ánh P là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn-ông Phan Văn X có Đơn đề nghị Tòa án tạm đình chỉ giải quyết vụ án vì ngày 14/3/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất thuộc UBND thị xã H ban hành Thông báo số 35/TTPTQĐ, thông báo Nhà nước sẽ thu hồi khu đất hiện do ông Phan Văn X, ông Phan Văn H đang quản lý, sử dụng mà bà B yêu cầu chia thừa kế.

[3]. Xét thấy, việc giải quyết vụ án chia thừa kế di sản của cụ Phan Văn D tại khu đất hiện do ông X, ông H đang quản lý, sử dụng (như vấn đề chia hiện vật, vấn đề định giá tài sản…vv) phụ thuộc kết quả của việc Nhà nước giải quyết thu hồi khu đất này. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 214, Điều 215 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tạm đình chỉ giải quyết vụ án để đợi kết quả giải quyết thu hồi đất đối với khu đất này của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là có cơ sở, đúng pháp luật nên cấp phúc thẩm không chấp

nhận kháng cáo của các đương sự. Các đương sự kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí kháng cáo; riêng cụ H1 là người cao tuổi nên được miễn.

Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 của Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 214, Điều 215 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 04/2019/QĐST-DS ngày 05/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể:

1. Tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 08/2018/TLST-DS ngày 06/3/2018 về *"Tranh chấp thừa kế tài sản"*, giữa nguyên đơn… (các đương sự có tên và địa chỉ đã nêu tại phần đầu của Quyết định này), kể từ ngày 05/4/2019;

2. Vụ án tiếp tục được giải quyết khi lý do tạm đình chỉ không còn và có quyết định tiếp tục giải quyết vụ án dân sự của Tòa án.

II/ Án phí phúc thẩm:

Bà Phan Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí kháng cáo phúc thẩm, trừ vào số tiền 300.000 đồng bà B đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 005512 ngày 02/5/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế thì bà B đã nộp đủ khoản tiền này.

Ông Phan Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí kháng cáo phúc thẩm, trừ vào số tiền 300.000 đồng ông H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 005513 ngày 03/5/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế thì ông H đã nộp đủ khoản tiền này.

III/ Quyết định phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thiên Huế (kèm hồ sơ vụ án);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng (để biết);
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng lưu trữ và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đặng Kim Nhân